

*
Số 35-KH/TU

2098
15/6/18

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết như sau:

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 19-NQ/TW để các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức nhận thức rõ thực trạng hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết, chủ động tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo, có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

2. Xác định nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể đối với từng tổ chức, tạo chuyên biến tích cực, mạnh mẽ về nhận thức, hành động trong việc tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; định kỳ kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp và quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả.

4. Nhà nước chăm lo, bảo đảm cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, nâng cao khả năng tiếp cận và chất lượng dịch vụ sự nghiệp công cho mọi tầng lớp nhân dân trên cơ sở giữ vững, phát huy tốt hơn nữa vai trò chủ đạo, vị trí then chốt, bản chất tốt đẹp, ưu việt, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận của các đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Giảm mạnh tỉ trọng, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cải cách tiền lương và nâng

cao thu nhập cho công chức, viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập. Phát triển thị trường dịch vụ sự nghiệp công và thu hút mạnh mẽ các thành phần kinh tế tham gia phát triển dịch vụ sự nghiệp công. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho đơn vị và người đứng đầu đơn vị.

II - MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Sắp xếp, đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ tổ chức và hoạt động hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu quả, giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ công, cung ứng dịch vụ công cơ bản, thiết yếu, nâng cao khả năng tiếp cận và chất lượng dịch vụ sự nghiệp công cho mọi tầng lớp nhân dân.

- Thực hiện giải thể hoặc chuyển thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả; hợp nhất, sáp nhập các đơn vị cùng ngành, lĩnh vực và hoạt động trên cùng một địa bàn theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện thành công ty cổ phần, nhằm giảm mạnh đầu mối, khắc phục tình trạng manh mún, dàn trải và trùng lặp; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức.

- Đẩy mạnh thực hiện chế độ tự chủ và lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công đối với một số lĩnh vực cơ bản; giảm mạnh tỉ trọng và nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, nhất là trong các ngành, lĩnh vực và địa bàn mà khu vực ngoài công lập làm được và làm tốt để phát triển thị trường dịch vụ sự nghiệp công và thu hút mạnh mẽ các thành phần kinh tế tham gia phát triển dịch vụ sự nghiệp công.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1 - Đến năm 2021

- Giảm tối thiểu 10% số đơn vị sự nghiệp công lập, 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng biên chế sự nghiệp, chấm dứt số hợp đồng lao động không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp; hoàn thành việc xây dựng, phê duyệt đề án vị trí việc làm và xác định số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Phần đầu có 10% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011 - 2015.

- Hoàn thành cơ bản việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ các bệnh viện và trường học).

- Thực hiện lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản) đối với một số lĩnh vực cơ bản như y tế, giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, tài nguyên môi trường.

2.2 - Đến năm 2025

- Tiếp tục giảm tối thiểu 10% số đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

- Phần đầu có tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính; tiếp tục giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2016 - 2020.

- Hoàn thành việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ các bệnh viện và trường học).

2.3 - Đến năm 2030

- Tiếp tục thực hiện việc giảm đầu mối, phần đầu chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước và các đơn vị cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

- Giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025.

- Giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021 - 2025.

III - NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác thông tin, tuyên truyền

- Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập đến

đội ngũ lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động các đơn vị sự nghiệp công lập (*Thực hiện thường xuyên*).

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các hội, đoàn thể trong công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận ở các ngành, các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập và toàn xã hội trong việc thực hiện chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hoá dịch vụ sự nghiệp công (*Thực hiện thường xuyên*).

2. Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập

Các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố xây dựng, trình cấp có thẩm quyền đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập nhằm giảm mạnh đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; trong đó xác định rõ chỉ tiêu giảm đầu mối các đơn vị sự nghiệp công cho từng năm theo nguyên tắc: (1) Một đơn vị sự nghiệp công lập có thể cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại; (2) Cơ cấu lại hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả hoặc không đáp ứng đủ tiêu chí, điều kiện thành lập; (3) Đẩy mạnh xã hội hoá, chuyên các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ các bệnh viện, trường học); (4) trường hợp cần thiết phải thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập, thì đơn vị đó phải tự bảo đảm toàn bộ về tài chính (trừ trường hợp phải thành lập mới để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu) (*Hoàn thành trong quý I, năm 2019*).

2.1 - Đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, phổ thông gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, hình thành trường phổ thông nhiều cấp học (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của mỗi địa phương, địa bàn cụ thể (*Thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong quý IV, năm 2019*).

- Rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô lớp học một cách hợp lý; thu gọn lại các điểm trường trên nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi địa phương, địa bàn cụ thể (*Thực hiện từ năm 2018*).

- Tạo điều kiện chuyển đổi các cơ sở giáo dục mầm non, trung học phổ thông từ công lập ra ngoài công lập ở những nơi có khả năng xã hội hoá cao, trước mắt thực hiện trên địa bàn các phường nội thành của thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn và các thị trấn của các huyện đồng bằng.

2.2 - Đối với lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp

- Sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở và linh hoạt đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường lao động, bảo đảm quy mô,

cơ cấu và hợp lý về ngành nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hoá, hiện đại hoá; tập trung đầu tư cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho các nhóm đối tượng đặc thù phù hợp với khả năng của ngân sách và khả năng huy động nguồn lực của xã hội của tỉnh (*Thực hiện thường xuyên*).

- Hợp nhất trung tâm giáo dục nghề nghiệp thuộc hội, đoàn thể tỉnh (phụ nữ, thanh niên, nông dân) thành một đầu mối trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (*Hoàn thành trong năm 2018*).

- Sáp nhập Trường Trung cấp Văn hoá nghệ thuật, Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật, Trường Trung cấp kỹ thuật công nghệ Hoàì Nhon, Trường Trung cấp Thủ công mỹ nghệ vào Trường Cao đẳng Bình Định (*Hoàn thành trong năm 2018*).

- Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng về cơ bản trên địa bàn cấp tỉnh chỉ còn một đầu mối đào tạo nghề công lập (*Hoàn thành trong năm 2019*).

- Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên cấp huyện, cơ cấu lại hoặc giải thể đối với các trung tâm hoạt động không hiệu quả (*Thực hiện từ năm 2018, hoàn thành trong quý IV, năm 2019*).

2.3 - Đối với lĩnh vực y tế

- Tổ chức các cơ sở y tế theo hướng toàn diện, liên tục và lồng ghép theo 3 cấp (chăm sóc ban đầu, chăm sóc cấp 2, chăm sóc cấp 3), nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh.

- Hợp nhất Bệnh viện Phục hồi chức năng và Bệnh viện Y học cổ truyền thành Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng (*Hoàn thành trong quý IV, năm 2018*).

- Thành lập Bệnh viện Sản - Nhi trên cơ sở tổ chức lại bộ phận khám, chữa bệnh của Trung tâm y tế Quy Nhơn (*Thực hiện từ năm 2019*).

- Thành lập Trung tâm kiểm soát dược phẩm, thực phẩm và thiết bị y tế trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm, mỹ phẩm; Trung tâm phòng ngừa và kiểm soát bệnh tật tỉnh trên cơ sở hợp nhất: Trung tâm y tế dự phòng, Trung tâm phòng chống sốt rét và các bệnh nội tiết, Trung tâm phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm chăm sóc sức khoẻ sinh sản, Trung tâm truyền thông - giáo dục sức khoẻ; sáp nhập Trung tâm da liễu vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh để thành lập Khoa Da liễu thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh (*Hoàn thành trong năm 2018*).

- Thực hiện thống nhất mô hình cấp huyện chỉ có một trung tâm y tế đa chức năng (trừ các huyện có bệnh viện đạt hạng II trở lên), bao gồm y tế dự phòng, dân

số, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác; trung tâm y tế trực tiếp quản lý trạm y tế xã và phòng khám đa khoa khu vực (nếu có) *(Hoàn thành trong năm 2018)*. Cụ thể:

+ Sáp nhập trung tâm dân số - kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn cấp huyện vào trung tâm y tế cấp huyện.

+ Hợp nhất Bệnh viện Đa khoa khu vực Phú Phong và Trung tâm y tế huyện Tây Sơn thành một đầu mối.

- Rà soát, sắp xếp hợp lý các phòng khám đa khoa khu vực; sắp xếp các trạm y tế xã theo hướng nơi đã có cơ sở y tế trên địa bàn cấp xã thì có thể xem xét không tổ chức trạm y tế xã hoặc điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tinh gọn bộ máy, biên chế phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, khối lượng công việc ở từng địa bàn cụ thể *(Thực hiện từ năm 2018, hoàn thành trong quý IV, năm 2019)*.

2.4 - Đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ

- Rà soát, sắp xếp lại các tổ chức khoa học và công nghệ nhằm giảm mạnh đầu mối, khắc phục tình trạng chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực nghiên cứu.

- Sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ theo hướng về cơ bản chỉ nên tổ chức một đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở *(Hoàn thành trong quý I, năm 2019)*:

+ Sáp nhập Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng vào Trung tâm phân tích kiểm nghiệm.

+ Hợp nhất Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học công nghệ và Trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ.

- Chuyển tổ chức khoa học và công nghệ hoạt động nghiên cứu ứng dụng mà sản phẩm có khả năng thương mại hóa hoặc cung ứng các dịch vụ khoa học, công nghệ sang tự chủ hoàn toàn về tài chính hoặc thành công ty cổ phần theo đúng lộ trình.

- Tăng cường liên kết giữa các tổ chức khoa học và công nghệ với các trường đại học và doanh nghiệp để gắn kết nghiên cứu khoa học với hoạt động đào tạo và sản xuất kinh doanh; phát triển, nâng cao năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ, phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học và công nghệ phù hợp với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

2.5 - Đối với lĩnh vực văn hoá, thể dục, thể thao

- Hợp nhất Nhà hát Tuồng Đào Tấn và Đoàn Ca kịch Bài chòi *(Hoàn thành trong quý IV, năm 2019)*.

- Thực hiện hợp nhất, sáp nhập các đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng thuộc Sở Văn hoá và Thể thao thành một đầu mối:

+ Sáp nhập Trung tâm phát hành phim và chiếu bóng vào Trung tâm Văn hóa *(Hoàn thành trong năm 2018)*.

+ Sáp nhập Ban Quản lý di tích vào Bảo tàng tổng hợp *(Hoàn thành trong năm 2018)*.

+ Sau năm 2021 xem xét hợp nhất Bảo tàng tổng hợp và Bảo tàng Quang Trung thành một đầu mối vào thời điểm thích hợp.

+ Hợp nhất Trường năng khiếu thể thao, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao, Trung tâm Võ thuật cổ truyền thành một đầu mối *(Hoàn thành trong năm 2019)*.

- Hợp nhất Trung tâm Văn hoá - Thông tin - Thể thao, Đài truyền thanh trên địa bàn cấp huyện thành một đơn vị trực thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện *(Hoàn thành trong năm 2018)*.

2.6 - Đối với lĩnh vực thông tin và truyền thông

- Thực hiện việc sắp xếp các cơ quan báo chí theo Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí đến năm 2025 theo kế hoạch của Chính phủ.

- Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công nghệ thông tin theo hướng chỉ giữ lại các đơn vị về an toàn thông tin và phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước, tinh gọn đầu mối để tập trung đầu tư, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động *(Hoàn thành trong quý I, năm 2019)*.

2.7 - Đối với lĩnh vực bảo trợ xã hội, chăm sóc người có công

- Tổ chức lại các cơ sở trợ giúp xã hội hiện có theo hướng hỗ trợ chăm sóc phục hồi chức năng, trợ giúp các nhóm đối tượng dựa vào cộng đồng, hình thành trung tâm bảo trợ đa chức năng. Không thành lập mới các tổ chức bảo trợ xã hội công lập *(Thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong quý I, năm 2019)*.

- Tập trung đầu tư phát triển Trung tâm chăm sóc và điều dưỡng người có công phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo Đề án của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2.8 - Đối với lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Hợp nhất trạm chăn nuôi và thú y, trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm thủy sản, trạm khuyến nông trên địa bàn cấp huyện thành trung tâm dịch vụ nông nghiệp trực thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện và chuyển một số chức năng, nhiệm

vụ về quản lý nhà nước ở các đơn vị này về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế) cấp huyện (*Hoàn thành trong quý IV, năm 2019*).

- Sắp xếp, tổ chức lại các trung tâm giống (cây trồng, vật nuôi, thủy sản), các đơn vị làm nhiệm vụ quy hoạch, thiết kế nông lâm nghiệp, nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, quản lý cảng cá theo hướng chuyển mạnh sang thực hiện tự chủ hoàn toàn về tài chính hoặc chuyển sang công ty cổ phần đối với các đơn vị có đủ điều kiện (*Thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành việc chuyển sang công ty cổ phần - nếu đủ điều kiện - trong quý IV, năm 2020*).

- Rà soát, sắp xếp lại, kiện toàn các ban quản lý rừng phòng hộ theo hướng tinh gọn, hiệu quả, chuyển mạnh sang thực hiện chế độ tự chủ tài chính, áp dụng hình thức nhà nước đặt hàng, không giao biên chế (*Thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong quý IV, năm 2019*).

2.9 - Đối với lĩnh vực tài nguyên và môi trường

- Sáp nhập Trung tâm công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường, Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên môi trường vào Văn phòng đăng ký đất đai (*Hoàn thành trong quý I, năm 2019*).

- Chuyển Trung tâm quan trắc tài nguyên môi trường sang thực hiện chế độ tự chủ hoàn toàn về tài chính theo đúng lộ trình.

2.10 - Đối với lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác

- Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị làm nhiệm vụ xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch, xúc tiến đầu tư theo hướng tinh gọn, còn một đầu mối, hoạt động hiệu quả, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp, dàn trải.

- Hợp nhất Trung tâm Công báo và Trung tâm tin học trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (*Hoàn thành trong quý IV, năm 2018*).

- Hợp nhất Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (*Hoàn thành trong quý IV, năm 2018*).

- Giải thể hoặc chuyển Trung tâm phát triển nhà và tư vấn xây dựng sang thực hiện cơ chế tự chủ hoàn toàn về tài chính (*Thực hiện từ năm 2019*).

- Chuyển phòng công chứng số 3 sang cơ chế tự chủ hoàn toàn về tài chính theo đúng lộ trình.

- Chuyển Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy bộ, Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải, Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng,

Ban Quản lý Cảng cá Bình Định, Trung tâm Giống cây trồng và các đơn vị sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (*Thực hiện từ năm 2018 và cơ bản hoàn thành trong quý IV, năm 2021*).

- Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng và phát triển quỹ đất cấp tỉnh thành một đầu mối vào thời điểm thích hợp.

- Nghiên cứu, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị làm công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý cụm công nghiệp, phát triển quỹ đất và các đơn vị sự nghiệp kinh tế khác ở cấp huyện theo hướng giảm đầu mối (một đơn vị có thể cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại), hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên các chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước (nếu có) của các đơn vị này về các phòng chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện; đẩy mạnh lộ trình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính, hoặc áp dụng hình thức đấu thầu, nhà nước đặt hàng, không giao biên chế (*Thực hiện từ năm 2019*).

2.11 - Nghiên cứu, đổi mới mô hình tổ chức trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện, giao Trường Chính trị tỉnh chịu trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, tăng cường cán bộ giảng dạy kiêm nhiệm của cấp ủy cấp huyện.

3. Quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Quản lý, giám sát chặt chẽ việc sử dụng biên chế các đơn vị sự nghiệp công lập; thí điểm việc thi tuyển hoặc thuê giám đốc điều hành đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh việc thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, giảm số lượng biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách theo đúng lộ trình.

- Chỉ đạo, xây dựng tiêu chí đánh giá, phân loại viên chức hàng năm phù hợp với từng loại hình đơn vị sự nghiệp, bảo đảm đánh giá khách quan, đúng thực chất và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu để đưa ra khỏi đội ngũ những người 2 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ.

- Chấm dứt việc tự phê duyệt và giao biên chế sự nghiệp vượt quá số lượng được cơ quan có thẩm quyền giao hoặc thẩm định; có kế hoạch, giải pháp giải quyết dứt điểm số viên chức và số người lao động vượt quá số biên chế được giao.

- Thực hiện việc tuyển dụng viên chức theo quy định để chấm dứt tình trạng sử dụng biên chế để hợp đồng làm công tác chuyên môn nghiệp vụ; cắt giảm hợp lý số biên chế chưa sử dụng hết tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chỉ đạo, xây dựng và phê duyệt đề án vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm theo hướng các vị trí chuyên môn, nghiệp vụ chiếm tỉ lệ ít nhất 65% và có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ, bố trí, sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ này.

- Rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại và tinh giản biên chế đối với các chức danh kế toán, y tế học đường tại các trường mầm non, phổ thông và các chức danh lái xe, bảo vệ, nhân viên phục vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện việc ký hợp đồng với Trạm Y tế xã hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên để chăm sóc sức khỏe học sinh thay cho việc bố trí nhân viên y tế trường học phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương; bố trí kế toán kiêm nhiệm cho nhiều đơn vị (trước mắt thực hiện đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên cùng một địa bàn).

- Thực hiện nghiêm quy định về số lượng lãnh đạo cấp phó; có giải pháp điều chuyển, sắp xếp hợp lý số lượng cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập do sáp nhập, hợp nhất trong thời hạn tối đa 3 năm kể từ ngày sáp nhập, hợp nhất.

- Thực hiện đổi mới cơ chế và phương thức tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (bao gồm cả viên chức quản lý) theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; xây dựng chính sách thu hút nhân tài, thu hút đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đào tạo lại hoặc giải quyết chế độ, chính sách đối với viên chức và người lao động dôi dư do sáp nhập, giải thể hoặc chuyển thành đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

4. Đẩy mạnh việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hoá dịch vụ sự nghiệp công

- Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hóa, trước hết là các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, y tế, khoa học và công nghệ ở các địa bàn có khả năng xã hội hóa cao; kiên quyết chuyển sang cơ chế tự bảo đảm hoàn toàn về tài chính (cả về chi đầu tư, chi thường xuyên), hạch toán như doanh nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hoá cao trên cơ sở thực hiện lộ trình ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động có thời hạn.

- Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện theo quy định tại Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ sang công ty cổ phần.

- Chuyển một số dịch vụ công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm.

- Khuyến khích thành lập các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, khoa học và công nghệ để mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng nhu cầu của xã hội.

- Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp theo hướng khuyến khích các doanh nghiệp phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đào tạo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động; tạo điều kiện để doanh nghiệp được tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo hình thức đặt hàng của Nhà nước; được tham gia xây dựng danh mục ngành, nghề đào tạo, xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình, đào tạo tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp và đánh giá kết quả học tập của học sinh, sinh viên.

- Tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức khoa học và công nghệ công lập được quyền sở hữu và có cơ chế phân chia lợi ích hợp lý đối với kết quả nghiên cứu khoa học sử dụng ngân sách nhà nước và thúc đẩy quá trình thương mại hoá ứng dụng kết quả nghiên cứu.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế kết hợp công - tư về nhân lực và thương hiệu trong lĩnh vực y tế; xây dựng cơ chế hợp tác đầu tư giữa bệnh viện công và bệnh viện tư, giữa các bệnh viện công. Minh bạch hoá các hoạt động liên doanh, liên kết, hợp tác công - tư, nhất là ở các đơn vị thuộc lĩnh vực do Nhà nước cấp phép hoạt động; bảo toàn và phát triển vốn, tài sản nhà nước.

Lộ trình thực hiện chế độ tự chủ tài chính, chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác sang công ty cổ phần, chuyển đổi mô hình từ công lập ra ngoài công lập do Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể.

5. Nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập

- Thực hiện việc sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong từng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian theo nguyên tắc mỗi phòng phải bố trí tối thiểu 5 biên chế; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ tiên tiến, áp dụng các tiêu chuẩn, chuẩn mực quản trị quốc tế (*Hoàn thành trong quý I, năm 2019*).

- Chỉ đạo người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tài sản công của đơn vị; ban hành quy chế quản lý tài chính, tài sản công, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Áp dụng mô hình quản trị đối với các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư như mô hình quản trị doanh nghiệp.

- Thực hiện nhất quán chủ trương bí thư đảng ủy kiêm chủ tịch hội đồng trường.

6. Hoàn thiện cơ chế tài chính

- Đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi từ phí sang thực hiện giá dịch vụ sự nghiệp công theo hướng Nhà nước quy định khung giá dịch vụ, từng bước tính đủ các chi

phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu, đồng thời cần gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách. Đến năm 2021 hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và chi phí khấu hao tài sản cố định).

Lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công cụ thể của từng ngành, lĩnh vực giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng trên cơ sở quy định của Chính phủ và hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương. Các đơn vị sự nghiệp công được thực hiện trước lộ trình giá dịch vụ sự nghiệp công theo quy định trên.

- Thực hiện đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng:

+ Ngân sách nhà nước bảo đảm đầu tư cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu (giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; y tế dự phòng, y tế cơ sở, khám, chữa các bệnh lao, tâm thần; văn hoá, nghệ thuật truyền thống, đào tạo năng khiếu, huấn luyện vận động viên; bảo trợ xã hội và chăm sóc người có công,...) và đối với các đơn vị sự nghiệp công lập ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người.

+ Chuyển việc hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đầu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Thực hiện cơ chế giao vốn, tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công lập sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương làm căn cứ lựa chọn đơn vị sự nghiệp công để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu theo quy định.

- Đẩy mạnh việc phân cấp, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập.

- Rà soát, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo định hướng quy hoạch của Trung ương; chuyển từ quy hoạch theo đơn vị hành chính sang quy hoạch theo ngành, lĩnh vực, nhu cầu của xã hội và thị trường (*Hoàn thành trong quý IV, năm 2018*).

- Quy định cụ thể tiêu chí phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập; đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và chất lượng dịch vụ của đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực.

- Quy định cụ thể thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, điều hành đơn vị sự nghiệp công lập, có cơ chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu.

- Tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính các cấp trong quản lý ngân sách nhà nước chỉ cho lĩnh vực sự nghiệp, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, tránh chồng chéo, lãng phí.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cố tình né tránh hoặc không thực hiện nhiệm vụ được giao đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

IV - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các sở, ban, ngành, đoàn thể chủ động xây dựng kế hoạch, đề án, biện pháp cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch với lộ trình và phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng ngành, lĩnh vực, địa phương và đơn vị.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn tổ chức học tập, quán triệt và tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết của Trung ương và Kế hoạch của Tỉnh ủy.

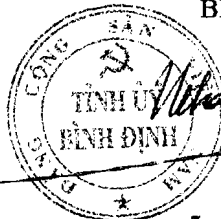
3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát thực hiện Kế hoạch.

4. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Kế hoạch của Tỉnh ủy, xây dựng kế hoạch và các đề án cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp để tổ chức triển khai thực hiện; phối hợp với các cơ quan có liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc triển khai, tổ chức thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư,
- Các Ban Đảng Trung ương,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- CPVP, CVNC,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Thanh Tùng